

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH ĐẮK LẮK

Số: 358 /CTĐLA-TTHT
V/v tuyên truyền quản lý thuế
đối với hoạt động kinh doanh TMĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 17 tháng 02 năm 2025

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đắk Lắk

Cùng với sự phát triển của công nghệ thông tin, hoạt động kinh doanh trên nền tảng số ngày càng bùng nổ và tăng trưởng mạnh mẽ. Việc quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh theo các phương thức mới trên nền tảng số, trong đó có hoạt động thương mại điện tử (TMĐT), là một yêu cầu tất yếu của cơ quan thuế. Nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, Cục Thuế gửi đến Sở Thông tin và Truyền thông một số nội dung tuyên truyền về việc quản lý thuế hoạt động kinh doanh TMĐT, cụ thể như sau:

I. Hoạt động TMĐT

Hoạt động TMĐT là việc tiến hành một phần hoặc toàn bộ quy trình của hoạt động thương mại bằng phương tiện điện tử có kết nối với mạng internet, mạng viễn thông di động hoặc các mạng mở khác. Phổ biến hiện nay là hoạt động bán hàng trên các sàn giao dịch điện tử Tiki, Lazada, Shopee,... và các trang mạng xã hội Tik Tok, Zalo, Facebook,...

II. Nghĩa vụ thuế của hoạt động thương mại điện tử

Tổ chức, doanh nghiệp, hộ, cá nhân kinh doanh thực hiện hoạt động kinh doanh có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định pháp luật, không phân biệt hình thức kinh doanh trực tiếp hay thực hiện hoạt động thương mại điện tử.

III. Việc cung cấp thông tin và nộp thuế cho các hộ, cá nhân kinh doanh có hoạt động TMĐT của các sàn TMĐT

- Hàng quý, các chủ sở hữu sàn TMĐT được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam có trách nhiệm **cung cấp cho cơ quan thuế thông tin của thương nhân, tổ chức, cá nhân có hoạt động bán hàng hóa, dịch vụ trên sàn giao dịch TMĐT** bao gồm: Tên người bán hàng, mã số thuế hoặc số định danh cá nhân hoặc chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu, địa chỉ, số điện thoại liên lạc, doanh thu bán hàng bằng phương thức điện tử qua Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế.

- Kể từ ngày **01 tháng 4 năm 2025**, đối với hộ, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số thì **tổ chức là nhà quản lý sàn giao dịch thương mại điện tử, nhà quản lý nền tảng số có chức năng thanh toán** (bao gồm cả tổ chức trong nước và nước ngoài) và các tổ chức có hoạt động kinh tế số khác theo quy định của Chính phủ thực hiện **khấu trừ, nộp thuế thay, kê khai số thuế đã khấu trừ cho hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh**. Trường hợp hộ, cá nhân có hoạt động kinh doanh trên nền tảng thương mại điện tử, nền tảng số **không thuộc đối tượng được khấu trừ, nộp thuế thay thì có nghĩa vụ trực tiếp đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế**.

IV. Các biện pháp quản lý, chống thất thu từ hoạt động TMĐT của cơ quan thuế

- Cơ quan thuế sẽ thực hiện rà soát, kiểm tra người nộp thuế trên cơ sở thông tin được cung cấp từ các sàn thương mại điện tử.

- Cơ quan thuế thực hiện các biện pháp, áp dụng các công cụ để thu thập thông tin về số lượng bán hàng, doanh thu, ... của các tổ chức, hộ, cá nhân kinh doanh trên sàn thương mại điện tử, Facebook, Zalo, ...

- Cơ quan thuế phối hợp với các Ngân hàng thương mại, tổ chức giao nhận hàng hóa để xác định số lượng bán hàng, doanh thu, ... của người bán hàng.

- Cơ quan thuế phối hợp với các cơ quan, tổ chức khác như: Sở Công thương, cơ quan Quản lý thị trường, cơ quan Công an, tin báo của các tổ chức, cá nhân, ... để khai thác thông tin về tổ chức, cá nhân, hộ kinh doanh thương mại điện tử.

V. kê khai thuế về TMĐT trên “Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số”

“Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số” sau đây được gọi tắt là “Cổng TTĐT” được truy cập tại đường dẫn <https://canhantmdt.gdt.gov.vn>.

Thay vì phải đến trực tiếp cơ quan thuế để thực hiện các thủ tục theo phương thức truyền thống, kể từ ngày 19/12/2024, hộ, cá nhân kinh doanh truy cập trực tuyến vào Cổng TTĐT để tiến hành toàn bộ các bước từ đăng ký, kê khai đến nộp thuế **đối với doanh thu từ hoạt động thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số**.

Cổng TTĐT cho phép đăng ký mã số thuế (MST) lần đầu hoặc cấp mã địa điểm kinh doanh cho hoạt động thương mại điện tử (đuôi 888) để kê khai, nộp thuế một cách nhanh chóng. Bên cạnh đó, Cổng TTĐT còn được tích hợp tính năng hỏi - đáp trực tuyến, giúp NNT nhận diện các sắc thuế cần kê khai cũng như xác định chính xác số tiền thuế phải nộp vào ngân sách nhà nước, đồng thời hỗ trợ lập giấy nộp tiền và thực hiện thanh toán thuế một cách đơn giản và hiệu quả.

Để tải tài liệu hướng dẫn về Cổng TTĐT, người nộp thuế truy cập Cổng TTĐT tại địa chỉ <https://canhantmdt.gdt.gov.vn>, chọn mục “Hướng dẫn sử dụng”.

Hoặc quét mã QR sau:



Trên Cổng TTĐT cho phép hộ, cá nhân kinh doanh thuộc đối tượng tính thuế theo phương pháp khoán, từng lần có phát sinh hoạt động TMĐT kê khai

doanh thu và số thuế phải nộp. Trường hợp, không thực hiện kê khai trên Cổng TTĐT thì phải kê khai trực tiếp với cơ quan thuế.

(Đối với hộ kinh doanh theo phương pháp kê khai, hiện nay Cổng đang nâng cấp để bổ sung trường hợp này).

VI. Đăng ký, kê khai, nộp thuế đối với hoạt động TMĐT của hộ, cá nhân kinh doanh

Hộ gia đình, cá nhân có hoạt động kinh doanh TMĐT phải thực hiện nghĩa vụ đăng ký, kê khai và nộp thuế như sau:

1. Đăng ký thuế

Thời hạn đăng ký thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh (viết tắt là HKD) là 10 ngày làm việc kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; hoặc bắt đầu hoạt động kinh doanh đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh thuộc diện đăng ký kinh doanh nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; hoặc phát sinh nghĩa vụ thuế thu nhập cá nhân; hoặc nghĩa vụ khác với ngân sách nhà nước.

2. Về thuế GTGT và thuế TNCN

HKD có doanh thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh trong năm dương lịch trên 100 triệu đồng thuộc trường hợp phải nộp thuế GTGT và thuế TNCN.

2.1. Căn cứ tính thuế

Căn cứ tính thuế là doanh thu tính thuế và tỷ lệ thuế tính trên doanh thu, trong đó:

- Doanh thu tính thuế GTGT và doanh thu tính thuế TNCN đối với HKD là doanh thu bao gồm thuế (trường hợp thuộc diện chịu thuế) của toàn bộ tiền bán hàng, tiền gia công, tiền hoa hồng, tiền cung ứng dịch vụ phát sinh trong kỳ tính thuế từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ, bao gồm cả các khoản thưởng, hỗ trợ đạt doanh số, khuyến mại, chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán, chi hỗ trợ bằng tiền hoặc không bằng tiền; các khoản trợ giá, phụ thu, phụ trội, phí thu thêm được hưởng theo quy định; các khoản bồi thường vi phạm hợp đồng, bồi thường khác (chỉ tính vào doanh thu tính thuế TNCN); doanh thu khác mà HKD được hưởng không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

- Tỷ lệ thuế tính trên doanh thu gồm tỷ lệ thuế GTGT và tỷ lệ thuế TNCN áp dụng đối với từng lĩnh vực ngành nghề theo hướng dẫn tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 40/2021/TT-BTC ngày 01/6/2021 của Bộ Tài chính:

+ Hoạt động bán hàng hóa: Tỷ lệ tính thuế GTGT 1%, thuế TNCN 0,5%.

+ Dịch vụ nội dung thông tin số: Tỷ lệ tính thuế GTGT 5%, thuế TNCN 2%.

- Xác định số thuế phải nộp:

+ Số thuế GTGT phải nộp = Doanh thu tính thuế GTGT X tỷ lệ thuế GTGT.

+ Số thuế TNCN phải nộp = Doanh thu tính thuế TNCN X tỷ lệ thuế TNCN.

2.2. Phương pháp tính thuế

- HKD phát sinh hoạt động bán hàng hóa trên các sàn giao dịch điện tử và các trang mạng xã hội lựa chọn kê khai, nộp thuế theo phương pháp kê khai; hoặc phương pháp khoán (trường hợp không kê khai trên Cổng thông tin điện tử dành cho hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký, kê khai, nộp thuế từ thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số).

- Cá nhân kinh doanh có thu nhập từ cung cấp sản phẩm, dịch vụ nội dung thông tin số lựa chọn kê khai, nộp thuế theo từng lần phát sinh hoặc phương pháp kê khai.

a) Phương pháp kê khai

- HKD nộp thuế theo phương pháp kê khai (hộ kê khai) bao gồm: HKD quy mô lớn và HKD chưa đáp ứng quy mô lớn nhưng lựa chọn nộp thuế theo phương pháp kê khai.

- Hộ kê khai phải thực hiện chế độ kế toán theo Thông tư số 88/2021/TT-BTC ngày 11/10/2021 của Bộ Tài chính; áp dụng hóa đơn, chứng từ theo Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, Thông tư số 78/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính và không phải quyết toán thuế.

b) Phương pháp khoán

- HKD nộp thuế theo phương pháp khoán (hộ khoán) không phải thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ.

- Hộ khoán khai thuế khoán ổn định 01 lần/năm và kê khai, nộp thuế riêng đối với doanh thu đề nghị cơ quan thuế cấp hóa đơn từng lần phát sinh.

c) Phương pháp từng lần phát sinh

Cá nhân nộp thuế theo từng lần phát sinh là cá nhân kinh doanh không thường xuyên và không có địa điểm cố định. Cá nhân kinh doanh không bắt buộc thực hiện chế độ kế toán nhưng phải lưu trữ hóa đơn, chứng từ, hợp đồng, hồ sơ chứng minh hàng hóa, dịch vụ hợp pháp và xuất trình kèm theo hồ sơ khai thuế từng lần phát sinh.

3. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế và nộp thuế

3.1. Phương pháp kê khai

- Hộ kê khai thực hiện khai thuế theo tháng hoặc quý theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế như sau:

+ Khai theo tháng: Chậm nhất là ngày thứ 20 của tháng tiếp theo liền kề tháng phát sinh nghĩa vụ thuế.

+ Khai theo quý: Chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng đầu tiên của quý tiếp theo liền kề quý phát sinh nghĩa vụ thuế.

- Thời hạn nộp thuế: Chậm nhất là ngày cuối cùng của hạn nộp hồ sơ khai thuế.

3.2. Phương pháp khoán

- Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế

+ Đối với HKD mới ra kinh doanh: Chậm nhất là ngày thứ 10 kể từ ngày bắt đầu kinh doanh.

+ Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế đối với hộ khoán chậm nhất là ngày 15 tháng 12 năm trước liền kề năm tính thuế.

- Thời hạn nộp thuế: Hộ khoán nộp tiền thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân theo thời hạn trên Thông báo nộp tiền của cơ quan thuế (Thời hạn nộp thuế chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng. Trường hợp hộ khoán mới ra kinh doanh thì thời hạn nộp thuế chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng tiếp theo).

3.3. Theo từng lần phát sinh

Cá nhân nộp thuế theo từng lần phát sinh thực hiện khai thuế, nộp thuế chậm nhất là ngày thứ 10 kể từ ngày phát sinh nghĩa vụ thuế.

3.4. Cách thức nộp thuế

Nộp thuế tại các Ngân hàng thương mại hoặc có thể nộp thuế điện tử trên ứng dụng ETax Mobile thông qua liên kết với ứng dụng thanh toán của ngân hàng.

VII. Một số lưu ý về xử phạt vi phạm hành chính

- Hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký thuế, nộp hồ sơ khai thuế trễ hạn bị xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn theo quy định tại Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

- Hộ, cá nhân kinh doanh chậm nộp tiền thuế so với thời hạn quy định phải nộp tiền chậm nộp tiền thuế được tính theo mức 0,03%/ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp theo quy định tại Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14.

- Hộ, cá nhân kinh doanh có phát sinh hoạt động kinh doanh nhưng không thực hiện đăng ký, kê khai, nộp thuế theo đúng quy định dẫn đến hành vi trốn thuế từ 100 triệu đồng trở lên hoặc cá nhân có hành vi trốn thuế với số tiền dưới 100 triệu đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trốn thuế sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Luật hình sự số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 sửa đổi bổ sung một số điều Bộ Luật hình sự số 100/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trốn thuế, gian lận thuế theo khoản 2 Điều 138 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14.

Trên đây là một số nội dung về việc quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh TMĐT. Cơ quan Thuế gửi nội dung Công văn này đến Sở Thông tin và Truyền thông để định hướng thông tin tuyên truyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Lắk;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Đắk Lắk;
- Báo Đắk Lắk;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Đắk Lắk;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Đắk Lắk;
- Hội Nữ doanh nhân tỉnh Đắk Lắk;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục Thuế các huyện, khu vực, TP;
- Phòng HKDCN; TTKT 2;
- Website và zalo của Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Phạm Thanh Long